TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **17**/2026/QĐST-DS	*Tuyên Quang, ngày 23 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 166, 275, 280, 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 307/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Ngân hàng N (viết tắt là A). Địa chỉ: Số B L, phường G, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Vũ Thành H - Chức vụ: Giám đốc A, chi nhánh Y - Tuyên Quang. Theo văn bản ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc A.

- *Người được ủy quyền:* Ông Phạm Thùy D - Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng A, chi nhánh Y - Tuyên Quang. Theo văn bản ủy quyền số: 1406/UQ-NHNo.YS-TH ngày 13/11/2025.

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

**** Bị đơn:*** Ông Trần Công T, sinh ngày 05/01/1962.

Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố C, phường N, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nghĩa vụ thanh toán:

Ông Trần Công T có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc và tiền lãi cho Ngân hàng N, chi nhánh Y - Tuyên Quang theo Hợp đồng tín dụng số 8102LAV20189413 ngày 25/10/2018. Tổng số tiền phải thanh toán là: 218.024.853 đồng *(Hai trăm mười tám triệu, không trăm hai mươi bốn nghìn, tám trăm năm mươi ba đồng).* Trong đó số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)*, số tiền lãi trong hạn là 77.232.876 đồng *(Bảy mươi bảy triệu, hai trăm ba mươi hai nghìn, tám trăm bảy mươi sáu đồng*), lãi quá hạn là 28.627.507 đồng *(Hai mươi tám triệu, sáu trăm hai mươi bảy nghìn, năm trăm linh bảy đồng),* lãi chậm trả là 12.164.470 đồng *(Mười hai triệu, một trăm sáu mươi bốn nghìn, bốn trăm bảy mươi đồng).*

2.2 Về án phí:

- Ông Trần Công T phải chịu 2.725.310 đồng *(Hai triệu, bảy trăm hai mươi lăm nghìn, ba trăm mười đồng)* án phí phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng do ông T là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí.

- Ngân hàng N, chi nhánh Y - Tuyên Quang phải chịu 2.725.310 đồng *(Hai triệu, bảy trăm hai mươi lăm nghìn, ba trăm mười đồng)* án phí phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0001657 ngày 05/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho Ngân hàng N, chi nhánh Y - Tuyên Quang số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 3.794.882 đồng *(Ba triệu, bảy trăm chín mươi tư nghìn, tám trăm tám mươi hai đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 1 - Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hồ Thanh Sơn